

**KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY MÔN GDQP&AN– KHỐI 11
TỪ NGÀY 27/09/2021 ĐẾN 09/10/2021**

Tuần	Tiết	Bài	Nội dung
4 (từ 27/09- 02/10)	4	<u>Bài:</u> Luật nghĩa vụ quân sự và trách nhiệm của học sinh.	III. TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH <i>a. Học tập quân sự, chính trị, rèn luyện thể lực do nhà trường tổ chức.</i> * Trách nhiệm của HS đang học ở các trường: + Phải học tập xong chương trình GDQP theo quy định. + Có thái độ nghiêm túc, trách nhiệm đầy đủ trong học tập rèn luyện, phấn đấu đạt kết quả cao. + Kết hợp học đi đôi với hành, vận dụng kiến thức đã học vào việc xây dựng nếp sống văn minh chấp hành đầy đủ các quy định trong luật NVQS. <i>b. Chấp hành những quy định về đăng ký NVQS.</i> - Tuổi đăng ký NVQS: Mọi công dân nam đủ 17 tuổi trong năm. Vào tháng 4 hàng năm theo lệnh gọi của chỉ huy quân sự quận, huyện. - Ý nghĩa của việc đăng ký NVQS : + Đăng ký NVQS để nắm tình hình bản thân, gia đình học sinh. Giúp cho việc tuyển chọn, gọi nhập ngũ chính xác. + Đảm bảo công bằng xã hội trong thực hiện luật NVQS. + Học sinh phải đăng ký kê khai đầy đủ chính xác đúng thời gian quy định. <i>c. Đi kiểm tra sức khỏe và khám sức khỏe</i> - Trách nhiệm của cơ quan - Trách nhiệm của HS: + Đi kiểm tra và khám sức khỏe theo giấy gọi của ban chỉ huy quân sự huyện. + Đi đúng thời gian, địa điểm theo quy định trong giấy gọi. + Khi kiểm tra hoặc khám sức khỏe, phải tuân theo đầy đủ các nguyên tắc thủ tục ở phòng khám. <i>d. Chấp hành nghiêm chỉnh lệnh gọi nhập ngũ.</i>

			- Trách nhiệm của cơ quan. Lệnh gọi nhập ngũ phải đưa trước 15 ngày. - Trách nhiệm của công dân được gọi nhập ngũ: + Phải có mặt đúng thời gian địa điểm ghi trong lệnh gọi nhập ngũ. + Công dân nào không thể đúng thời gian phải có giấy chứng nhận của uỷ ban nhân dân. + Công dân không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ bị xử lý theo luật NVQS.
5 (từ 04/10 đến 09/10)	5	<u>Bài:</u> Bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia nước CHXHCNVN	I. LÃNH THỔ QUỐC GIA VÀ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ QUỐC GIA 1. Lãnh thổ quốc gia. <i>a. Khái niệm lãnh thổ quốc gia</i> Lãnh thổ quốc gia xuất hiện cùng với sự ra đời của nhà nước. Ban đầu lãnh thổ quốc gia chỉ được xác định trên đất liền dần dần mở rộng ra trên biển , trên trời và trong lòng đất. Lãnh thổ quốc gia: Là một phần của trái đất. Bao gồm: vùng đất, vùng nước, vùng trời trên vùng đất và vùng nước, cũng như lòng đất dưới chúng thuộc chủ quyền hoàn toàn và riêng biệt của một quốc gia nhất định. <i>b. Các bộ phận cấu thành lãnh thổ quốc gia.</i> - Vùng đất: Gồm phần đất lục địa, các đảo và các quần đảo thuộc chủ quyền quốc gia. - Vùng nước: Vùng nước quốc gia là toàn bộ các phần nước nằm trong đường biên giới quốc gia. Gồm: + Vùng nước nội địa: gồm biển nội địa ,các ao hồ,sông suối...(kể cả tự nhiên hay nhân tạo). + Vùng nước biên giới : gồm biển nội địa ,các ao hồ,sông suối... trên khu vực biên giới giữa các quốc gia - Vùng nước nội thủy: được xác định một bên là bờ biển và một bên khác là đường cơ sở của quốc gia ven biển. + Vùng nước lãnh hải: là vùng biển nằm ngoài và tiếp liền với vùng nội thủy của quốc gia. Bề rộng của lãnh hải theo công ước luật biển năm 1982 do quốc gia tự quy định nhưng không vượt quá 12 hải lí tính từ đường cơ sở. - Vùng lòng đất: là toàn bộ phần nằm dưới vùng đất và vùng nước thuộc chủ quyền quốc gia.Theo nguyên tắc chung được mặc nhiên thừa nhận thì vùng lòng đất được kéo dài tới tận tâm trái đất. - Vùng trời: là khoảng không bao trùm lên vùng đất và vùng nước của quốc gia. - Vùng lãnh thổ đặc biệt: Tàu thuyền ,máy bay ,các phương tiện mang cờ dấu hiệu riêng biệt và hợp pháp của quốc gia ...,hoạt động trên vùng biển quốc tế, vùng nam cực, khoảng không vũ trụ... ngoài phạm vi lãnh thổ quốc gia mình được thừa nhận như một phần lãnh thổ quốc gia.

		2. Chủ quyền lãnh thổ quốc gia. <i>a. Khái niệm chủ quyền lãnh thổ quốc gia</i> - Khái niệm: Chủ quyền lãnh thổ quốc gia là quyền tối cao, tuyệt đối, hoàn toàn và riêng biệt của quốc gia đối với lãnh thổ và trên lãnh thổ của mình - Đó là quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm, quốc gia có quyền đặt ra quy chế pháp lý đối với lãnh thổ. Nhà nước có quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt đối với lãnh thổ thông qua hoạt động của nhà nước như lập pháp và tư pháp. <i>b. Nội dung chủ quyền lãnh thổ quốc gia.</i> * Lãnh thổ quốc gia thuộc chủ quyền hoàn toàn riêng biệt của một quốc gia. - Quốc gia có quyền tự lựa chọn chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội phù hợp với cộng đồng cư dân sống trên lãnh thổ mà không có sự can thiệp áp đặt dưới bất kì hình thức nào từ bên ngoài - Quốc gia có quyền tự do lựa chọn phương hướng phát triển đất nước, thực hiện những cải cách kinh tế, xã hội phù hợp với đặc điểm quốc gia. Các quốc gia khác các tổ chức quốc tế phải có nghĩa vụ tôn trọng sự lựa chọn đó. - Quốc gia tự quy định chế độ pháp lý đối với từng vùng lãnh thổ. - Quốc gia có quyền sở hữu hoàn toàn tài nguyên thiên nhiên trên lãnh thổ của mình. - Quốc gia thực hiện quyền tài phán(xét xử) đối với những người thuộc phạm vi lãnh thổ của mình(trừ những trường hợp pháp luật quốc gia, hoặc điều ước quốc tế mà quốc gia đó tham gia là thành viên có quy định khác). - Quốc gia có quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế thích hợp đối với những Công ty đầu tư trên lãnh thổ mình. - Quốc gia có quyền và nghĩa vụ bảo vệ, cải tạo lãnh thổ quốc gia theo nguyên tắc chung quốc tế, có quyền thay đổi lãnh thổ phù hợp với pháp luật và lợi ích của cộng đồng dân cư sống trên lãnh thổ của mình.
--	--	--